

1 - How to change name of smartphones

1A- FOR IPHONES (Apple)

Change iPhone Name – English Instructions

1. Open the **Settings** app.
2. Tap **General**.
3. Tap **About**.
4. Tap **Name**.
5. Enter the new name you want, then tap **Done**.

Đổi Tên iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
2. Nhấn vào **Cài đặt chung**.
3. Chọn **Giới thiệu**.
4. Nhấn vào **Tên**.
5. Nhập tên mới bạn muốn, sau đó nhấn **Xong**.

1 - How to change name of smartphones

1B- FOR ANDROIDS (Non-Apple)

Change Android Phone Name – English Instructions

✦ Note: Steps might vary slightly depending on your phone brand (Samsung, Xiaomi, etc.), but the general process is similar.

⚡ Method 1: Change Device Name (in Bluetooth & Settings)

1. Open **Settings**.
2. Tap **About phone** (sometimes under **General management** or **System**).
3. Tap **Device name** or **Edit**.
4. Enter your new name and tap **Save** or **OK**.

⚡ Method 2: Change Bluetooth Name

1. Open **Settings**.
2. Tap **Connections > Bluetooth**.
3. Tap the **3-dot menu** (:) or **More > Rename device**.
4. Enter the new name and tap **Rename** or **OK**.

Đổi Tên Điện Thoại Android – Hướng Dẫn Tiếng Việt

✦ Lưu ý: Các bước có thể hơi khác tùy theo hãng điện thoại.

⚡ Cách 1: Đổi tên thiết bị trong cài đặt

1. Mở **Cài đặt**.
2. Nhấn **Thông tin điện thoại** (hoặc **Quản lý chung > Giới thiệu điện thoại**).
3. Nhấn **Tên thiết bị** hoặc biểu tượng **Chỉnh sửa**.
4. Nhập tên mới rồi nhấn **Lưu** hoặc **OK**.

⚡ Cách 2: Đổi tên Bluetooth

1. Vào **Cài đặt**.
2. Nhấn **Kết nối > Bluetooth**.
3. Nhấn biểu tượng **3 chấm** (:) hoặc **Thêm > Đổi tên thiết bị**.
4. Nhập tên mới và nhấn **Đổi tên** hoặc **OK**.

2 - How to change Text Size

2A- FOR IPHONES (Apple)

On iPhone – English Instructions

1. Open the **Settings** app.
 2. Select **Display & Brightness**.
 3. Tap **Text Size**
 4. Moving the cursor to the Font size you want
-

Trên iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
 2. Chọn **Màn hình & Độ sáng**
 3. Nhấn **Cỡ chữ**
 4. Kéo thanh để điều chỉnh kích thước
-

2 - How to change Text Size

2B- FOR ANDROIDS (Non-Apple)

Steps to Change Text Size on Android (English)

1. **Open Settings**
Tap on the **Settings** icon (usually a gear symbol on the home screen or app drawer).
2. **Go to Display**
Scroll down and select **Display**.
This section controls brightness, screen timeout, and font settings.
3. **Tap on Font Size or Font Size and Style**
Depending on your phone model, you may see:
 - o **Font size**
 - o Or **Font size and style** (Samsung)
4. **Adjust the Text Size**
 - o Use the **slider** to make the text **larger or smaller**.
 - o Some phones show a preview so you can see the change immediately.
5. **Exit Settings**
The change will be applied system-wide, including menus, messages, and apps that support dynamic text sizing.

Extra Tips:

- On **Samsung devices**, the option is under:
Settings > Display > Font size and style
- On **Pixel or stock Android**, it's under:
Settings > Display > Display size and text
- If you want even larger text, go to:
Settings > Accessibility > Text and Display > Font size

Các bước thay đổi cỡ chữ trên Android (Tiếng Việt)

1. **Mở Cài đặt**
Nhấn vào biểu tượng **Cài đặt** (hình bánh răng) trên màn hình chính hoặc trong danh sách ứng dụng.
2. **Chọn mục Màn hình**
Kéo xuống và chọn **Màn hình** (hoặc “Hiển thị”).
3. **Nhấn vào Cỡ chữ hoặc Kiểu và cỡ chữ**
Tùy dòng máy, bạn có thể thấy:
 - o **Cỡ chữ**
 - o Hoặc **Kiểu và cỡ chữ** (trên điện thoại Samsung)
4. **Điều chỉnh kích thước chữ**
 - o Dùng **thanh trượt** để tăng hoặc giảm kích cỡ chữ.
 - o Một số máy hiển thị **bản xem trước** để bạn dễ hình dung thay đổi.

5. Thoát ra ngoài

Cỡ chữ mới sẽ được áp dụng cho toàn hệ thống như menu, tin nhắn và nhiều ứng dụng.

★ Mẹo bổ sung:

- Trên máy **Samsung**, đường dẫn là:
Cài đặt > Màn hình > Kiểu và cỡ chữ
- Trên máy **Pixel hoặc Android gốc**, bạn vào:
Cài đặt > Màn hình > Kích thước hiển thị và văn bản
- Muốn **tăng chữ lớn hơn nữa**, bạn vào:
Cài đặt > Hỗ trợ tiếp cận (Trợ năng) > Văn bản và hiển thị > Cỡ chữ

2 - How to change Autolock screen timer

2C - FOR IPHONES (Apple)

On iPhone – English Instructions

1. Open the **Settings** app.
2. Scroll down and tap **Display & Brightness**.
3. Tap **Auto-Lock**.
4. Choose how long you want the screen to stay on (e.g., 30 Seconds, 1 Minute, 5 Minutes, Never).

Trên iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **Cài đặt** (*Settings*).
2. Cuộn xuống và chọn **Màn hình & Độ sáng** (*Display & Brightness*).
3. Nhấn vào **Tự động khóa** (*Auto-Lock*).
4. Chọn thời gian màn hình sẽ tự tắt (ví dụ: 30 giây, 1 phút, 5 phút, Không bao giờ).

2D - FOR ANDROIDS (varies slightly by brand)

1. Open the **Settings** app.
2. Tap **Display**.
3. Tap **Screen timeout** or **Sleep**.
4. Select the duration before the screen turns off (e.g., 30 seconds, 1 minute, 5 minutes, etc.).

💡 On some phones (e.g. Samsung): Settings > Display > **Screen timeout**
Or search “timeout” in the search bar of the settings.

Bằng tiếng Việt (Android, hướng dẫn chung):

1. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
2. Nhấn vào **Màn hình**.
3. Chọn **Thời gian chờ màn hình** hoặc **Ngủ**.
4. Chọn khoảng thời gian màn hình sẽ tự tắt (ví dụ: 30 giây, 1 phút, 5 phút...).

💡 Trên một số điện thoại như Samsung: Vào Cài đặt > Màn hình > **Thời gian chờ màn hình**
Hoặc tìm “chờ” hoặc “timeout” trong thanh tìm kiếm của cài đặt.

3 - How to change language

3A - FOR IPHONES (Apple)

Change Language on iPhone – English Instructions

1. Open the **Settings** app.
2. Tap **General**.
3. Tap **Language & Region**.
4. Tap **Preferred Language**.
5. Choose the language you want to use.
6. Tap **Continue or Change to [Language]**.

★ The language will be changed immediately, and your iPhone will display in the selected language.

Thay Đổi Ngôn Ngữ Trên iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
2. Nhấn vào **Cài đặt chung**.
3. Chọn **Ngôn ngữ & Vùng**.
4. Nhấn vào **Ngôn ngữ ưu tiên**.
5. Chọn ngôn ngữ bạn muốn sử dụng.
6. Nhấn vào **Đổi sang [Tiếp tục]**.

★ Ngôn ngữ sẽ được thay đổi ngay lập tức, và iPhone của bạn sẽ hiển thị bằng ngôn ngữ đã chọn.

3 - How to change language

3B - FOR ANDROIDS (Non-Apple)

Change Language on Android – English Instructions

1. Open the **Settings** app.
2. Scroll down and tap **System** (or **General Management** on some devices).
3. Tap **Language & input**.
4. Tap **Languages**.
5. Tap **Add a language**.
6. Choose your desired language from the list.
7. Drag the new language to the top of the list to make it the default.

★ The language will change immediately, and your Android phone will display in the selected language.

Thay Đổi Ngôn Ngữ Trên Android – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
2. Cuộn xuống và nhấn vào **Hệ thống** (hoặc **Quản lý chung** trên một số điện thoại).
3. Chọn **Ngôn ngữ & nhập liệu**.
4. Nhấn vào **Ngôn ngữ**.
5. Chọn **Thêm ngôn ngữ**.
6. Chọn ngôn ngữ bạn muốn từ danh sách.
7. Kéo ngôn ngữ mới lên trên cùng để đặt làm ngôn ngữ mặc định.

★ Ngôn ngữ sẽ thay đổi ngay lập tức và điện thoại Android của bạn sẽ hiển thị bằng ngôn ngữ đã chọn.

4 - How to block known phone number

4A - FOR IPHONES (Apple)

Block known Calls – English Instructions

1. Tap on **Recents** or **Contacts**.
2. Find the number or contact you want to block.
3. Tap the **info (i)** icon next to the name/number.
4. Scroll down and tap **Block this Caller**.
5. Confirm by tapping **Block Contact**.

✦ What this does:

- Calls from this number **in your contacts** will be **blocked**
-

Chặn cuộc gọi đã biết – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **Điện thoại**.
2. Chọn **Gần đây** hoặc **Danh bạ**.
3. Tìm và nhấn vào số điện thoại hoặc tên liên hệ bạn muốn chặn.
4. Nhấn vào biểu tượng **(i)** bên cạnh.
5. Cuộn xuống và chọn **Chặn người gọi này**.
6. Xác nhận bằng cách nhấn **Chặn liên hệ**.

✦ Điều này có nghĩa là:

- Số **này có trong danh bạ** sẽ bị **chặn**

4 - How to block known phone number

4B - FOR ANDROIDS (Non-Apple)

Block known Callers – Android (English Instructions)

◆ Using the Phone App (Google Dialer)

1. Open the **Phone** app.
2. Tap **Recents** or go to **Contacts**.
3. Tap the number/contact you want to block.
4. Tap the **3-dot menu** (:) in the top right.
5. Select **Block number** or **Block contact**.
6. Confirm when prompted.

✦ "known" usually means callers with numbers that are in your contacts.

◆ Samsung Specific Steps

1. • Go to the **Phone** app → Recents or Contacts.
2. • Tap the contact.
3. • Tap **More** (three dots) → **Block contact**.

Chặn cuộc gọi đã biết – Android (Hướng Dẫn Tiếng Việt)

◆ Dùng ứng dụng Điện thoại (Google Phone)

1. Mở ứng dụng **Điện thoại**.
2. Chọn **Gần đây** hoặc **Danh bạ**.
3. Nhấn vào số hoặc liên hệ bạn muốn chặn.
4. Nhấn biểu tượng **ba chấm** (:) ở góc phải trên cùng.
5. Chọn **Chặn số** hoặc **Chặn liên hệ**.
6. Xác nhận khi được yêu cầu.

◆ Đối với điện thoại Samsung

1. Mở ứng dụng **Điện thoại** → chọn **Gần đây** hoặc **Danh bạ**.
2. Nhấn vào liên hệ.
3. Nhấn vào **Thêm** (ba chấm) → chọn **Chặn liên hệ**.

5- How to silence unknown phone numbers

5A - FOR IPHONES (Apple)

Silence Unknown Calls – English Instructions

1. Open the **Settings** app.
2. Scroll down and tap **Phone**.
3. Tap **Silence Unknown Callers**.
4. Turn on the switch next to **Silence Unknown Callers**.

✦ What this does:

- Calls from numbers **not in your contacts** will be **silenced**.
 - They will still appear in **Recents** and go to **voicemail**.
-

Tắt Âm Cuộc Gọi Lạ Trên iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
2. Cuộn xuống và nhấn vào **Điện thoại**.
3. Chọn **Tắt tiếng người gọi không xác định** (*Silence Unknown Callers*).
4. Bật công tắc **Tắt tiếng người gọi không xác định**.

✦ Điều này có nghĩa là:

- Các số **không có trong danh bạ** sẽ bị **tắt tiếng**.
- Cuộc gọi vẫn sẽ hiển thị trong **Nhật ký cuộc gọi** và chuyển đến **thư thoại** (nếu có).
-

5- How to silence unknown phone numbers

5B - FOR ANDROIDS (Non-Apple)

Silence Unknown Callers – Android (English Instructions)

◆ Method 1: Using the Phone App (Google Dialer)

1. Open the **Phone** app.
2. Tap the **3-dot menu** (top right) > **Settings**.
3. Tap **Blocked numbers**.
4. Turn on **Unknown** (this blocks/silences calls from private or unknown numbers).

✦ "Unknown" usually means callers with **no caller ID**, not numbers that are just not saved in your contacts.

◆ Samsung Specific Steps

4. Open the **Phone** app.
5. Tap the **3-dot menu** > **Settings**.
6. Tap **Block numbers**.
7. Turn on **Block unknown/private numbers**.

Tắt Âm Cuộc Gọi Không Xác Định – Android (Hướng Dẫn Tiếng Việt)

◆ Cách 1: Dùng ứng dụng Điện thoại (Google Phone)

1. Mở ứng dụng **Điện thoại**.
2. Nhấn biểu tượng **3 chấm** ở góc trên > **Cài đặt**.
3. Chọn **Số bị chặn**.
4. Bật tùy chọn **Không rõ** (*chặn số không xác định, không có ID người gọi*).

◆ Đối với điện thoại Samsung

1. Mở ứng dụng **Điện thoại**.
2. Nhấn **3 chấm** > **Cài đặt**.
3. Nhấn **Chặn số**.
4. Bật tùy chọn **Chặn số lạ/không xác định**.

6 - How to hide our phone number while calling

6A - FOR IPHONES (Apple)

Hide Caller ID on iPhone – English Instructions

1. Open the **Settings** app.
2. Scroll down and tap **Phone**.
3. Tap **Show My Caller ID**.
4. Turn **off** the switch next to **Show My Caller ID**.

★ This hides your number when calling – the person you're calling will see "**No Caller ID**" or "**Unknown**".

Ẩn Số Khi Gọi Trên iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
2. Cuộn xuống và nhấn vào **Điện thoại**.
3. Chọn **Hiển thị ID người gọi của tôi**.
4. Tắt công tắc **Hiển thị ID người gọi của tôi**.

★ Khi tắt tùy chọn này, người nhận cuộc gọi sẽ thấy "**Không rõ số**" hoặc "**Không có ID người gọi**".

6 - How to hide our phone number while calling

6B - FOR ANDROIDS (Non-Apple)

Hide Caller ID on Android – English Instructions

◆ General Android (Google Dialer or Most Phones)

1. Open the **Phone** app.
2. Tap the **3-dot menu** (or **More** button) at the top right.
3. Tap **Settings**.
4. Scroll down and tap **Calls > Additional settings**.
5. Tap **Caller ID**.
6. Select **Hide number**.

★ This will hide your number for all outgoing calls. The person you're calling will see "**Private Number**" or "**Blocked**".

◆ Samsung Phones

1. Open the **Phone** app.
2. Tap the **3-dot menu** > **Settings**.
3. Tap **More settings**.
4. Tap **Show my caller ID**.
5. Select **Hide number**.

Ẩn Số Khi Gọi Trên Android – Hướng Dẫn Tiếng Việt

◆ Điện Thoại Android Chung (Google Dialer hoặc các điện thoại khác)

1. Mở ứng dụng **Điện thoại**.
2. Nhấn vào **biểu tượng 3 chấm** (hoặc **Thêm**) ở góc trên cùng bên phải.
3. Chọn **Cài đặt**.
4. Cuộn xuống và chọn **Cuộc gọi** > **Cài đặt bổ sung**.
5. Nhấn vào **ID người gọi**.
6. Chọn **Ẩn số**.

★ Khi bật chế độ này, số của bạn sẽ bị ẩn khi gọi, người nhận sẽ thấy "**Số riêng**" hoặc "**Đã chặn**".

◆ Điện Thoại Samsung

1. Mở ứng dụng **Điện thoại**.
2. Nhấn **biểu tượng 3 chấm** > **Cài đặt**.
3. Chọn **Cài đặt thêm**.
4. Nhấn vào **Hiển thị ID người gọi**.
5. Chọn **Ẩn số**.

7 - How to download applications

7A - FOR IPHONES (Apple)

Download Apps on iPhone – English Instructions

1. Open the **App Store**.
 2. Tap the **Search** tab at the bottom.
 3. Type the name of the app you want in the search bar.
 4. Tap the **Get** button next to the app.
 - o You may be asked to **sign in** with your Apple ID or use **Face ID / Touch ID**.
 5. The app will download and install on your home screen.
-

Tải Ứng Dụng Trên iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở **App Store**.
 2. Nhấn vào tab **Tìm kiếm** ở dưới cùng.
 3. Gõ tên ứng dụng bạn muốn tải vào thanh tìm kiếm.
 4. Nhấn nút **Nhận** bên cạnh ứng dụng.
 - o Có thể bạn sẽ cần **đăng nhập Apple ID** hoặc dùng **Face ID / Touch ID**.
 5. Ứng dụng sẽ được tải và hiển thị trên màn hình chính.
-

★ **Lưu ý:** Nếu bạn chưa có Apple ID, bạn cần tạo một tài khoản để tải ứng dụng

7 - How to download applications

7B - FOR ANDROIDS (Non-Apple)

Download Apps on Android – English Instructions

1. Open the **Google Play Store** app.
 2. Tap the **Search bar** at the top.
 3. Type the name of the app you want and tap the **search icon**.
 4. Find the app and tap **Install**.
 5. Wait for it to download and install – it will appear on your home screen or app drawer.
-

✓ Tải Ứng Dụng Trên Android – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **CH Play** (Google Play Store).
 2. Nhấn vào **thanh tìm kiếm** ở trên cùng.
 3. Gõ tên ứng dụng bạn muốn tải rồi nhấn biểu tượng **tìm kiếm**.
 4. Tìm ứng dụng và nhấn **Cài đặt**.
 5. Chờ ứng dụng tải xong – biểu tượng sẽ xuất hiện trên màn hình chính hoặc danh sách ứng dụng.
-

★ Lưu ý:

- Bạn cần đăng nhập tài khoản **Google** (Gmail) để tải ứng dụng.

8 - How to remove/uninstall applications

8A - FOR IPHONES (Apple)

Remove/Uninstall Apps on iPhone – English Instructions

1. Find the app on your Home Screen.
2. Press and hold the app icon until a menu appears.
3. Tap "**Remove App**".
4. Select "**Delete App**", then confirm by tapping "**Delete**".

Xóa Ứng Dụng Trên iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Tìm ứng dụng trên màn hình chính.
2. Nhấn và giữ biểu tượng ứng dụng cho đến khi hiện menu.
3. Chọn "**Gỡ bỏ ứng dụng**".
4. Chọn "**Xóa ứng dụng**", rồi xác nhận bằng cách nhấn "**Xóa**".

9 - How to remove/uninstall applications

8B - FOR ANDROIDS (Non-Apple)

Remove/Uninstall Apps on Android – English Instructions

1. Open the **App Drawer** or locate the app on your Home Screen.
2. Press and hold the app icon.
3. Drag it to the "**Uninstall**" option that appears at the top (or tap "**Uninstall**" from the menu).
4. Confirm by tapping "**OK**" or "**Uninstall**".

★ **Note :** Android (may vary slightly by brand)

Xóa Ứng Dụng Trên iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở **ngăn ứng dụng** hoặc tìm ứng dụng trên màn hình chính.
 2. Nhấn và giữ biểu tượng ứng dụng.
 3. Kéo đến tùy chọn "**Gỡ cài đặt**" ở trên cùng (hoặc chọn "**Gỡ cài đặt**" trong menu).
 4. Xác nhận bằng cách nhấn "**OK**" hoặc "**Gỡ cài đặt**".
-

★ **Lưu ý:**

Android (thay đổi tùy theo hiệu)

9 - How to automate iOS updates

9A - FOR IPHONES (Apple)

Automate iOS Updates on iPhone – English Instructions

1. Open the **Settings** app.
2. Tap **General**.
3. Tap **Software Update**.
4. Tap **Automatic Updates**.
5. Turn on the switch next to **Download iOS Updates** and **Install iOS Updates**.

✦ With **Automatic Updates** enabled, your iPhone will automatically download and install updates overnight when it's connected to Wi-Fi and charging.

Tự Động Cập Nhật iOS Trên iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
2. Nhấn vào **Cài đặt chung**.
3. Chọn **Cập nhật phần mềm**.
4. Nhấn vào **Cập nhật tự động**.
5. Bật công tắc bên cạnh **Tải về bản cập nhật iOS** và **Cài đặt bản cập nhật iOS**.

✦ Khi **Cập nhật tự động** được bật, iPhone của bạn sẽ tự động tải về và cài đặt các bản cập nhật khi bạn kết nối Wi-Fi và sạc pin vào ban đêm.

9 - How to automate OS Software updates

9B - FOR ANDROIDS (Non-Apple)

Automate OS Updates on Android – English Instructions

1. Open the **Settings** app.
2. Scroll down and tap **System** (or **Software updates** on some devices).
3. Tap **Software Update**.
4. Tap **Auto-download over Wi-Fi** (if available).
5. Turn on **Auto-download updates** or **Automatically update system**.

✦ With **automatic updates** enabled, your Android phone will automatically download and install updates when connected to Wi-Fi and charging.

Tự Động Cập Nhật Hệ Điều Hành Trên Android – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
2. Cuộn xuống và nhấn vào **Hệ thống** (hoặc **Cập nhật phần mềm** trên một số thiết bị).
3. Chọn **Cập nhật phần mềm**.
4. Nhấn vào **Tự động tải qua Wi-Fi** (nếu có).
5. Bật tùy chọn **Tự động tải cập nhật** hoặc **Cập nhật hệ thống tự động**.

✦ Khi **cập nhật tự động** được bật, điện thoại Android của bạn sẽ tự động tải về và cài đặt các bản cập nhật khi kết nối Wi-Fi và sạc pin.

10 - How to setup Bluetooth connection

10A - FOR IPHONES (Apple)

Set Up Bluetooth on iPhone – English Instructions

1. Open the **Settings** app.
2. Tap **Bluetooth**.
3. Turn on the **Bluetooth** switch.
4. Your iPhone will start scanning for nearby devices.
5. Tap on the name of the device you want to connect to.
6. If prompted, enter a **passcode** or confirm the pairing on the other device.

✦ Once connected, the device will show as **Connected** under Bluetooth.

Cài Đặt Bluetooth Trên iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
2. Chọn **Bluetooth**.
3. Bật công tắc **Bluetooth**.
4. iPhone sẽ bắt đầu tìm kiếm các thiết bị gần đó.
5. Nhấn vào tên thiết bị bạn muốn kết nối.
6. Nếu có yêu cầu, nhập **mã PIN** hoặc xác nhận kết nối trên thiết bị khác.

✦ Khi kết nối thành công, thiết bị sẽ hiển thị **Đã kết nối** dưới mục Bluetooth.

10B - FOR ANDROIDS (Non-Apple)

Set Up Bluetooth on Android – English Instructions

1. Open the **Settings** app.
2. Scroll down and tap **Bluetooth** (or tap **Connections** on some devices).
3. Turn on the **Bluetooth** switch.
4. Your Android phone will start scanning for nearby devices.
5. Tap the name of the device you want to connect to.
6. If prompted, enter a **passcode** or confirm the pairing on the other device.

✦ Once connected, the device will show as **Connected** under Bluetooth.

Cài Đặt Bluetooth Trên Android – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
2. Cuộn xuống và chọn **Bluetooth** (hoặc **Kết nối** trên một số thiết bị).
3. Bật công tắc **Bluetooth**.
4. Điện thoại Android sẽ bắt đầu tìm kiếm các thiết bị gần đó.
5. Nhấn vào tên thiết bị bạn muốn kết nối.
6. Nếu có yêu cầu, nhập **mã PIN** hoặc xác nhận kết nối trên thiết bị khác.

✦ Khi kết nối thành công, thiết bị sẽ hiển thị **Đã kết nối** dưới Bluetooth.

11 - How to setup WIFI connection

11A - FOR IPHONES (Apple)

Set Up Wi-Fi on iPhone – English Instructions

1. Open the **Settings** app.
2. Tap **Wi-Fi**.
3. Turn on the **Wi-Fi** switch.
4. Your iPhone will search for nearby networks.
5. Tap the name of the Wi-Fi network you want to connect to.
6. Enter the **Wi-Fi password** if prompted. (**Blackdog26**)
7. Tap **Join**.

✦ Your iPhone will automatically connect to this network in the future unless you change networks.

Cài Đặt Wi-Fi Trên iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
2. Chọn **Wi-Fi**.
3. Bật công tắc **Wi-Fi**.
4. iPhone sẽ tìm kiếm các mạng Wi-Fi gần đó.
5. Nhấn vào tên mạng Wi-Fi bạn muốn kết nối.
6. Nhập **mật khẩu Wi-Fi** nếu được yêu cầu.
7. Nhấn **Tham gia**.

✦ iPhone sẽ tự động kết nối với mạng này trong các lần sau, trừ khi bạn thay đổi mạng.

11B - FOR ANDROIDS (Non-Apple)

Set Up Wi-Fi on Android – English Instructions

1. Open the **Settings** app.
2. Tap **Wi-Fi** (or **Connections** on some devices).
3. Turn on the **Wi-Fi** switch.
4. Your Android phone will search for nearby networks.
5. Tap the name of the Wi-Fi network you want to connect to.
6. Enter the **Wi-Fi password** if prompted.
7. Tap **Connect**.

✦ Your Android phone will automatically connect to this network in the future unless you change networks.

Cài Đặt Wi-Fi Trên Android – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
2. Chọn **Wi-Fi** (hoặc **Kết nối** trên một số điện thoại).
3. Bật công tắc **Wi-Fi**.
4. Điện thoại Android sẽ tìm kiếm các mạng Wi-Fi gần đó.
5. Nhấn vào tên mạng Wi-Fi bạn muốn kết nối.
6. Nhập **mật khẩu Wi-Fi** nếu được yêu cầu.
7. Nhấn **Kết nối**.

✦ Điện thoại Android sẽ tự động kết nối với mạng này trong các lần sau, trừ khi bạn thay đổi mạng.

12 - How to shutdown smartphones

12A - FOR IPHONES (Apple)

Shut Down iPhone – English Instructions

🔗 *For iPhone X or later (with Face ID)*

1. Press and **hold the Side button** (right side) and the **Volume Up** or **Volume Down** button at the same time.
2. Release both buttons when the **slide to power off** slider appears.
3. Slide the slider to the right to turn off your iPhone.

🔗 *For iPhone 8 or earlier (with Home button)*

1. Press and **hold the Side button** (or Top button on iPhone SE).
2. Release the button when the **slide to power off** slider appears.
3. Slide the slider to the right to turn off your iPhone.

Tắt Máy iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt

🔗 *Dành cho iPhone X hoặc các dòng mới hơn (với Face ID)*

1. Nhấn và **giữ nút bên** (bên phải) cùng với **Nút tăng âm lượng** hoặc **Giảm âm lượng** cùng một lúc.
2. Thả cả hai nút khi thanh trượt **tắt nguồn** xuất hiện.
3. Kéo thanh trượt sang phải để tắt iPhone.

🔗 *Dành cho iPhone 8 trở xuống (với nút Home)*

1. Nhấn và **giữ nút bên** (hoặc nút trên cùng nếu là iPhone SE).
2. Thả nút khi thanh trượt **tắt nguồn** xuất hiện.
3. Kéo thanh trượt sang phải để tắt iPhone.

12 - How to shutdown smartphones

12B - FOR ANDROIDS (Non-Apple)

Shut Down Android – English Instructions

1. **Press and hold** the **Power button** (usually on the right or back of the phone).
2. After a few seconds, the power options menu will appear.
3. Tap **Power Off** or **Shut Down**.
4. If prompted, tap **OK** or **Confirm** to turn off the phone.

✦ On some phones, you may need to swipe or select **Restart** if you want to reboot.

Tắt Máy Android – Hướng Dẫn Tiếng Việt

1. **Nhấn và giữ** nút **Nguồn** (thường nằm ở bên phải hoặc phía sau điện thoại).
2. Sau vài giây, menu các tùy chọn nguồn sẽ xuất hiện.
3. Nhấn **Tắt nguồn** hoặc **Tắt máy**.
4. Nếu được yêu cầu, nhấn **OK** hoặc **Xác nhận** để tắt máy.

✦ Trên một số điện thoại, bạn có thể cần vuốt hoặc chọn **Khởi động lại** nếu muốn khởi động lại máy.

13 - How to Turn On "Find My Device"

13A- FOR IPHONES (Apple)

On iPhone – English Instructions

5. Open the **Settings** app.
6. Tap your **Apple ID name** at the top.
7. Tap **Find My**.
8. Tap **Find My iPhone**.
9. Turn on:
 - o **Find My iPhone**
 - o **Share My Location** (optional, helps locate even if offline)
 - o **Send Last Location** (recommended)

NOTE:

1-After you lost your phone, you still can locate your iPhone at: www.icloud.com/find via logon with Apple ID and password

2-Via Settings → FaceID & Passcode → (Enter Passcode) → Turn Off (Control Centre) to prevent people from accessing the Control Centre so that they can turn ON Airplane Mode to stop you from locating your phone.

iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt Tìm thiết bị

5. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
 6. Nhấn vào tên **Apple ID** của bạn ở trên cùng.
 7. Chọn **Tìm**.
 8. Nhấn **Tìm iPhone**.
 9. Bật các mục sau:
 - o **Tìm iPhone**
 - o **Mạng Tìm** (giúp tìm máy ngay cả khi không có mạng – tùy chọn)
 - o **Chia sẻ vị trí của tôi**
 - o **Gửi Vị Trí Cuối Cùng** (nên bật)
-

NOTE:

1-Sau khi bạn bị mất điện thoại, bạn vẫn có thể định vị iPhone của mình tại:
www.icloud.com/find và đăng nhập bằng Apple ID và mật khẩu

2-Thông qua Cài đặt → FaceID & Mật mã → (Nhập Mật mã) → Tắt (Trung tâm điều khiển) để
ngăn mọi người truy cập Trung tâm điều khiển để họ có thể BẬT Chế độ máy bay, nhằm ngăn
bạn định vị điện thoại của mình

13 - How to Turn On "Find My Device"

13B- FOR ANDROIDS (Non-Apple)

On Androids – English Instructions

1. Google's Find My Device

1. Go to **Settings**.
 2. Tap **Security and privacy > Find My Device**.
 3. Make sure **Use Find My Device** is turned **on**.
 4. Log in to your **Google account** if not already signed in.
 5. You can then turn on options like:
 - o **Remote unlock**
 - o **Send last location**
-

2. Samsung's Find My Mobile

1. Go to **Settings**.
 2. Tap **Security and privacy > Find My Mobile**.
 3. Turn on **Find My Mobile**.
 4. Log in to your **Samsung account** if not already signed in.
 5. You can then turn on options like:
 - o **Remote unlock**
 - o **Send last location**
-

Trên Androids Hướng Dẫn Tiếng Việt Tìm thiết bị

1. Tìm thiết bị của Google phones

1. Vào **Cài đặt**.
2. Chọn **Bảo mật và quyền riêng tư > Tìm thiết bị**.
3. Bật công tắc **Sử dụng Tìm thiết bị**.
4. Đăng nhập tài khoản **Google** nếu chưa đăng nhập.

2. Tìm di động của Samsung (Find My Mobile)

1. Vào **Cài đặt**.
2. Nhấn **Bảo mật và quyền riêng tư > Tìm di động của bạn**.
3. Bật **Tìm di động của bạn**.

4. Đăng nhập tài khoản **Samsung** nếu chưa đăng nhập.
 - o Bạn cũng có thể bật: **Mở khóa từ xa / Gửi vị trí cuối cùng**

14 - How to share Location on iPhone

14A- FOR IPHONES (Apple)

On iPhone – English Instructions

✓ Option 1: Using Messages App

1. Open the **Messages** app.
 2. Choose a conversation with the person you want to share your location with (or start a new message).
 3. Tap the person's name or profile picture at the top.
 4. Tap **Share My Location**.
 5. Choose:
 - o **Share for One Hour**
 - o **Share Until End of Day**
 - o **Share Indefinitely**
-

✓ Option 2: Using Find My App

1. Open the **Find My** app.
 2. Tap the **People** tab.
 3. Tap + **Share My Location**.
 4. Enter the contact's name or phone number.
 5. Choose how long to share your location.
-

✓ To Stop Sharing:

- Go to **Settings > Privacy & Security > Location Services > Share My Location > Turn off**.
-

14 - How to share Location on iPhone

Trên iPhone – Hướng Dẫn Tiếng Việt

✓ Cách 1: Dùng Tin nhắn (Messages)

1. Mở ứng dụng **Tin nhắn**.
 2. Chọn cuộc trò chuyện với người bạn muốn chia sẻ vị trí (hoặc tạo tin nhắn mới).
 3. Nhấn vào tên hoặc hình đại diện của người đó ở trên cùng.
 4. Chọn **Chia sẻ vị trí của tôi**.
 5. Chọn thời gian chia sẻ:
 - o **Chia sẻ trong 1 giờ**
 - o **Chia sẻ đến hết ngày**
 - o **Chia sẻ vô thời hạn**
-

✓ Cách 2: Dùng ứng dụng Tìm (Find My)

1. Mở ứng dụng **Tìm**.
 2. Nhấn vào thẻ **Người (People)**.
 3. Nhấn + **Chia sẻ vị trí của tôi**.
 4. Nhập tên hoặc số điện thoại của người nhận.
 5. Chọn thời gian chia sẻ.
-

✓ Để ngừng chia sẻ:

- Vào **Cài đặt > Quyền riêng tư & Bảo mật > Dịch vụ định vị > Chia sẻ vị trí của tôi > Tắt**.

14 - How to share Location on Android

14B- FOR ANDROIDS (Non-Apple)

✓ Using Google Maps:

1. Open the **Google Maps** app.
2. Tap your **profile icon** or your **photo** (top right).
3. Tap **Location sharing**.
4. Tap **Share location**.
5. Choose how long to share your location:
 - o Example: 1 hour, until you turn it off.
6. Select a **contact**, or tap **More options** to send through apps like **Messages, Zalo, or WhatsApp**.

✓ To Stop Sharing:

- Return to **Google Maps > Location sharing > Tap the contact's name > Tap Stop**.
-

📍 Cách chia sẻ vị trí trên điện thoại Android

✓ Dùng Google Maps:

1. Mở ứng dụng **Google Maps**.
2. Nhấn vào **hình đại diện** hoặc **ảnh cá nhân** ở góc trên bên phải.
3. Chọn **Chia sẻ vị trí** (Location sharing).
4. Nhấn **Chia sẻ vị trí của bạn**.
5. Chọn thời gian chia sẻ:
 - o Ví dụ: 1 giờ hoặc cho đến khi bạn tắt thủ công.
6. Chọn người nhận trong danh bạ hoặc nhấn **Tuỳ chọn khác** để gửi qua **Tin nhắn, Zalo, WhatsApp**, v.v.

✓ Để ngừng chia sẻ:

- Vào lại **Google Maps > Chia sẻ vị trí > Nhấn vào tên người đang nhận > Chọn Dừng chia sẻ**.

15 - How to Turn On "Emergency SOS"

15A- FOR IPHONES (Apple)

On iPhone – English Instructions

1. Open the **Settings** app.
2. Scroll down and tap **Emergency SOS**.
3. Enable:
 - o **Call with Hold**: Press and hold the side + volume button to call emergency services.
 - o **Call with 5 Presses**: Press the side button 5 times quickly to start the call.
4. Tap **Set up Emergency Contacts in Health** to add family or friends.
 - o Go to the **Health app** > tap your profile > **Medical ID** > **Edit** > add emergency contacts.

On iPhone – Vietnamese Instructions

1. Mở ứng dụng **Cài đặt**.
 2. Cuộn xuống và chọn **Cuộc gọi khẩn cấp SOS**.
 3. Bật các tùy chọn:
 - o **Gọi khi nhấn giữ**: Nhấn giữ nút sườn và nút âm lượng để gọi khẩn cấp.
 - o **Gọi khi nhấn 5 lần**: Nhấn nút sườn 5 lần liên tiếp để gọi ngay.
 4. Nhấn **Thiết lập liên hệ khẩn cấp trong ứng dụng Sức khỏe**:
 - o Mở ứng dụng **Sức khỏe** > chọn hồ sơ cá nhân > **ID Y tế** > **Sửa** > thêm người thân vào danh sách liên hệ khẩn cấp.
-

15 - How to Turn On "Emergency SOS"

15B- FOR ANDROIDS (Non-Apple)

On Androids – English Instructions

Emergency SOS Setup on Android (Google Pixel, Samsung, etc.)

Note: Steps may vary slightly depending on phone brand and Android version.

Steps in English:

1. Open **Settings**.
2. Tap **Safety & emergency** or **Advanced features** > **Emergency SOS** (on Samsung).
3. Enable **Emergency SOS**.
 - o Set the action (e.g., press power button 5 times to send alert).
4. Set up **Emergency contacts** and **Medical info**.

Optional:

- Turn on **Send SOS messages** to automatically share your location, pictures, or voice recording with emergency contacts.

In Vietnamese:

1. Mở **Cài đặt**.
2. Chọn **An toàn & khẩn cấp** hoặc **Tính năng nâng cao** > **SOS khẩn cấp** (trên Samsung).
3. Bật **SOS khẩn cấp**.
 - o Cài đặt hành động (ví dụ: nhấn nút nguồn 5 lần để gửi cảnh báo).
4. Thêm **liên hệ khẩn cấp** và **thông tin y tế**.

Tùy chọn:

- Bật **Gửi tin nhắn SOS** để tự động chia sẻ vị trí, hình ảnh, hoặc ghi âm với người thân khi gặp nguy hiểm.

16 - How to Use Google Maps for Public Transport

 **In English:**

✓ **Step-by-Step Instructions:**

1. **Open Google Maps** on your phone.
(Tap the  icon or search "Google Maps")
2. In the **Search bar**, enter **your destination** (Point B).
→ For example: “Central Station”
3. Tap “**Directions**” (the  arrow icon).
4. Google Maps will detect your **current location** (Point A) automatically.
You can also type another **starting point** if needed.
5. At the top, tap the “**Public Transport**” icon ( – train/bus icon).
6. Google Maps will show different **routes using public transport**:
 - o Bus numbers or train lines
 - o Departure/arrival times
 - o Estimated travel time
7. Choose a route and tap on it to see:
 - o Step-by-step instructions
 - o Transfers (e.g. bus to train)
 - o Real-time departure info
8. Tap “**Start**” to follow the trip in real time.
It will show your progress and notify you when to get off.

Cách Dùng Google Maps Để Đi Xe Công Cộng

 **Bằng Tiếng Việt:**

✓ **Hướng Dẫn Từng Bước:**

- o **Mở ứng dụng Google Maps** trên điện thoại.
(Biểu tượng  hoặc tìm “Google Maps”)
- o Nhập **địa điểm cần đến** (Điểm B) vào **thanh tìm kiếm**.
→ Ví dụ: “Ga Trung tâm”
- o Nhấn vào nút “**Chỉ đường**” (biểu tượng  mũi tên).
- o Google Maps sẽ tự nhận diện **vị trí hiện tại** (Điểm A).
Bạn cũng có thể nhập điểm xuất phát khác.
- o Ở phía trên, nhấn vào biểu tượng “**Phương tiện công cộng**” ( – xe bus/tàu điện).
- o Ứng dụng sẽ hiển thị các **tuyến đường đi bằng xe công cộng**:
 - o Số xe buýt hoặc tuyến tàu

- o Thời gian đi – đến
 - o Tổng thời gian di chuyển
 - o Nhấn vào một tuyến để xem chi tiết:
 - o Hướng dẫn từng bước
 - o Có cần chuyển tuyến hay không
 - o Thời gian chờ xe thật
-
- o Nhấn **“Bắt đầu”** để theo dõi đường đi theo thời gian thực. Ứng dụng sẽ hướng dẫn và báo khi gần tới nơi.

17 - How to Book Uber (Car/Taxi)

1. **Open the Uber App**
Tap the Uber app on your phone.
 2. **Enter Your Destination**
Tap “**Where to?**” at the top of the screen, then type your destination (e.g. "123 Main Street").
 3. **Choose the Pickup Location**
It will automatically use your current location, or you can tap the map to change it.
 4. **Select the Ride Type**
Choose the type of ride (e.g. UberX, Comfort, XL) depending on your budget or how many people.
 5. **Confirm the Trip**
Tap “**Confirm Uber**” or “**Confirm Pickup**”. You’ll see estimated fare and time.
 6. **Wait for Your Driver**
The app will show your driver’s name, car type, and plate number. You can track them live.
 7. **Get In and Go**
When the car arrives, confirm the car and driver details, then get in and enjoy the ride.
-

Cách đặt xe Uber (bằng tiếng Việt)

1. **Mở ứng dụng Uber**
Nhấn vào biểu tượng ứng dụng Uber trên điện thoại.
2. **Nhập điểm đến**
Nhấn vào ô “**Bạn muốn đi đâu?**”, sau đó nhập địa chỉ bạn muốn đến (ví dụ: "123 Đường Lê Lợi").
3. **Chọn vị trí đón**
Ứng dụng sẽ tự động lấy vị trí hiện tại của bạn. Nếu muốn thay đổi, bạn có thể nhấn vào bản đồ để chọn chỗ khác.
4. **Chọn loại xe**
Chọn loại xe phù hợp (ví dụ: UberX, Comfort, XL) tùy theo nhu cầu và số người đi.
5. **Xác nhận chuyến đi**
Nhấn nút “**Xác nhận Uber**” hoặc “**Xác nhận điểm đón**”. Ứng dụng sẽ hiển thị giá ước tính và thời gian đến.
6. **Chờ tài xế đến đón**
Bạn sẽ thấy tên tài xế, loại xe và biển số xe. Bạn có thể theo dõi tài xế trên bản đồ.
7. **Lên xe và bắt đầu chuyến đi**
Khi xe đến, kiểm tra lại thông tin tài xế và xe, sau đó lên xe và tận hưởng chuyến đi.